

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN THỊ MƠ

**NGHỆ THUẬT TỔ CHỨC NGÔN TỪ
TRONG THƠ HÁT NÓI CỦA NGUYỄN CÔNG TRÚ**

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC

Thái Nguyên, năm 2011

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN THỊ MƠ

**NGHỆ THUẬT TỔ CHỨC NGÔN TỪ
TRONG THƠ HÁT NÓI CỦA NGUYỄN CÔNG TRÚ**

Chuyên ngành: Ngôn ngữ học

Mã số: 60.22.01

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

PGS. TS HÀ QUANG NĂNG

Thái Nguyên, năm 2011

MỤC LỤC

Trang bìa	i
Mục lục.....	ii
Danh mục các bảng	vi
MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ THUYẾT.....	10
1.1 ĐẶC ĐIỂM NGÔN NGỮ THƠ.....	10
1.1.1 Khái niệm	10
1.1.2 Đặc điểm ngôn ngữ thơ	10
1.1.2.1 Đặc điểm vần	11
1.1.2.2 Đặc điểm nhịp.....	14
1.1.2.3 Tính nhạc trong thơ.....	17
1.1.3 Đặc điểm ngôn ngữ thơ trung đại.....	20
1.2 ĐỊNH NGHĨA TỪ, NGHĨA CỦA TỪ, CỤM TỪ,	23
1.3 ĐÔI NÉT VỀ CA TRÙ, HÁT NÓI, VỊ TRÍ CỦA THƠ HÁT NÓI.	25
1.3.1 Đôi nét về ca trù	25
1.3.2 Đôi nét về hát nói	27
1.3.3 Vị trí của thơ hát nói.....	27
1.4 ĐẶC ĐIỂM NGÔN NGỮ THƠ HÁT NÓI	29
1.4.1 Đặc điểm của từ ngữ	29
1.4.2 Đặc điểm của khổ thơ.....	30
1.4.3 Đặc điểm của dòng thơ.....	31
1.4.4 Đặc điểm của mưỡu	31
1.4.5 Đặc điểm của luật bằng – trắc	32
1.4.6 Đặc điểm của vần	34

1.4.7 Đặc điểm của nhịp.....	34
1.4.8 Tính nhạc trong thơ hát nói.....	35
1.5 GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT VỀ TÁC GIẢ NGUYỄN CÔNG TRÚ.....	35
1.5.1 Giới thiệu về cuộc đời, con người Nguyễn Công Trứ.....	35
1.5.2 Sự nghiệp thơ văn của Nguyễn Công Trứ.....	38
CHƯƠNG 2. ĐẶC ĐIỂM CẤU TRÚC TRONG THƠ HÁT NÓI CỦA NGUYỄN CÔNG TRÚ.....	40
2.0 DẪN NHẬP.....	40
2.1 ĐẶC ĐIỂM CỦA KHỔ THƠ.....	40
2.1.1 Kiểu bài đủ khổ.....	41
2.1.2 Kiểu bài đôi khổ.....	42
2.2 ĐẶC ĐIỂM CỦA DÒNG THƠ.....	48
2.2.1 Đặc điểm về số âm tiết / dòng thơ.....	49
2.2.2 Đặc điểm về số dòng / bài.....	54
2.3 ĐẶC ĐIỂM CỦA MƯỠU.....	56
2.4 ĐẶC ĐIỂM CỦA LUẬT BẰNG – TRẮC.....	57
2.4.1 Luật bằng trắc chi phối cách ngắt nhịp.....	57
2.4.2 Luật bằng trắc quy định cách gieo vần.....	58
2.4.3 Luật bằng – trắc trên các dòng thơ.....	60
2.5 ĐẶC ĐIỂM CỦA VẦN.....	65
2.5.1 Lối gieo vần chân.....	65
2.5.2 Lối gieo vần lưng.....	68
2.5.2.1 Gieo vần lưng ở âm tiết thứ 2.....	68
2.5.2.2 Gieo vần lưng ở âm tiết thứ 3.....	68
2.5.2.3 Gieo vần lưng ở âm tiết thứ 4.....	69

2.5.2.4 Gieo vần lưng ở âm tiết thứ 5	70
2.5.2.5 Gieo vần lưng ở âm tiết thứ 6	70
2.5.2.6 Gieo vần theo lối vắt dòng.....	71
2.5.2.7 Gieo vần tập trung.....	71
2.6 ĐẶC ĐIỂM CỦA NHỊP.....	73
2.7 TÍNH NHẠC	79
2.7.1 Vai trò của thanh điệu trong nhịp thơ, vần thơ	80
2.7.1.1 Vai trò của thanh điệu trong nhịp thơ	80
2.7.1.2 Vai trò của thanh điệu trong vần thơ	81
2.7.2 Vai trò của âm cuối trong các vần thơ.....	82
2.7.3 Vai trò của âm chính trong các vần thơ	84
CHƯƠNG 3. ĐẶC ĐIỂM TỪ NGỮ TRONG THƠ HÁT NÓI CỦA NGUYỄN CÔNG TRÚ'	89
3.0 DẪN NHẬP.....	89
3.1. NHIỀU TỪ NGỮ TẬP TRUNG THỂ HIỆN MỘT CHỦ ĐỀ	89
3.1.1 Các từ ngữ biểu thị tài năng.....	89
3.1.2 Các từ ngữ biểu thị thú ăn chơi.....	96
3.1.3 Các từ ngữ biểu thị “mệnh”	98
3.1.4 Các từ ngữ chỉ không gian, thời gian.....	101
3.2 XUẤT HIỆN NHIỀU TỪ NGỮ MANG ĐIỂN TÍCH, ĐIỂN CỔ..	104
3.3 XUẤT HIỆN NHIỀU ĐỘNG TỪ MẠNH	106
3.4 XUẤT HIỆN MỘT LƯỢNG LỚN CÁC HƯ TỪ	108
3.5 XUẤT HIỆN NHIỀU ĐẠI TỪ	111
3.6 XUẤT HIỆN LỜI NÓI KHẨU NGỮ'	113
3.7 XUẤT HIỆN NHIỀU TỪ HÁN VIỆT.....	114

3.8 XUẤT HIỆN LỚP TỪ CỔ.....	115
KẾT LUẬN	117
TÀI LIỆU THAM KHẢO	119
PHỤ LỤC	123
PHỤ LỤC 1	123
PHỤ LỤC 2	123
PHỤ LỤC 3	129

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1 Tiêu chí khu biệt các âm vị nguyên âm.....	12
Bảng 1.2 Bảng đối lập về âm điệu và âm vực của thanh điệu	15
Bảng 2.1 Bảng về cách kết thúc dòng thơ hát nói.....	55

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1 Ca trù thuộc loại hình nghệ thuật dân tộc đặc sắc của dân tộc Việt Nam, được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Vốn được hình thành trên nền tảng âm nhạc dân gian Bắc Bộ nên ca trù có sức lan tỏa rất lớn. Phạm vi ảnh hưởng của ca trù là hầu hết là các tỉnh, thành phố thuộc đồng bằng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ như: Hà Nội, Hà Nam, Nam Định, Hải Phòng, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh... Và một số tỉnh thuộc Trung du miền núi phía Bắc như: Phú Thọ, Bắc Giang... Sau một thời gian dài tồn tại, nếp sinh hoạt ca trù đã bị lãng quên trong đời sống văn hóa của người dân. Ca trù đang đứng trước nguy cơ bị diệt vong nếu chúng ta không quan tâm đúng mức.

1.2 Sự xuất hiện của thơ hát nói đã góp phần làm phong phú và đánh dấu sự phát triển cho ca trù nói chung. Rất nhiều các nhà Nho tài tử say mê hát nói, trong lịch sử văn học Việt Nam, chúng ta phải kể đến các đại biểu lớn như Cao Bá Quát, Nguyễn Quý Tân, Nguyễn Bá Xuyên, Chu Mạnh Trinh,... trong đó có Nguyễn Công Trứ – *“ông hoàng thơ hát nói”*.

1.3 Phải đến Nguyễn Công Trứ thì thơ hát nói mới được hoàn thiện về mặt hình thức thể loại. Nguyễn Công Trứ là người đầu tiên mang đến cho thơ hát nói một nội dung phù hợp với chức năng và cấu trúc của nó. Vì là *“thơ điệu nói”* nên kết cấu của các bài hát nói thường xen giữa yêu cầu ngâm và yêu cầu nói. Nội dung trong thơ hát nói rất phù hợp với trạng thái hai cực: *“phần cô đọng quá là dành cho thơ luật còn phần khai triển quá như truyện và ngâm là dành cho lục bát và song thất lục bát”*. [19]

Xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XVIII – nửa đầu thế kỷ XIX với nhiều biến động dữ dội, phức tạp. Không những vậy, sự đan xen của hệ tư tưởng

Tam giáo đồng nguyên Nho – Phật – Đạo cộng với sự xâm nhập của Gia tô giáo ở phương Tây do các giáo sỹ truyền đạo, bước đầu đã làm thay đổi thế giới quan, nhân sinh quan trong các nhà Nho đương thời. Vấn đề về quyền sống, về ý thức cá nhân con người đã trở dậy mạnh mẽ. Trong các bài thơ hát nói, ý thức cá nhân của Nguyễn Công Trứ đã bộc lộ một cách trực tiếp, rõ ràng mà không cần phải thông qua ngoại cảnh, tâm trạng nhân vật như trong khúc ngâm, truyện Nôm. So với các nhà Nho đương thời như Chu Mạnh Trinh, Cao Bá Quát, Nguyễn Quý Tân... thì thơ hát nói của Nguyễn Công Trứ hơn hẳn về số lượng, nội dung lẫn hình thức thể hiện. *“Trên mảnh đất văn học Hát nói đầy tinh thần tự tôn, tự hào dân tộc đó, Nguyễn Công Trứ là người dày công gieo hạt, cần mẫn chăm sóc và gặt hái bội thu nhất”* (Nguyễn Viết Ngoạn [34]).

Tuy nhiên, điều làm nên sự thành công, sức hấp dẫn của thơ hát nói Nguyễn Công Trứ còn là việc tác giả sử dụng, tổ chức ngôn từ. Do đó việc tìm hiểu **“Nghệ thuật tổ chức ngôn từ trong thơ hát nói của Nguyễn Công Trứ”** là việc cần thiết mà chúng tôi quan tâm nghiên cứu để góp phần nhìn nhận, khẳng định tài năng và sự đóng góp của Nguyễn Công Trứ với thể hát nói.

2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

2.1 Lịch sử nghiên cứu về tác giả Nguyễn Công Trứ

Lịch sử nghiên cứu về Nguyễn Công Trứ đã xuất hiện từ rất sớm. Người đặt nền móng đầu tiên là Lê Thước (1928) với cuốn *“Sự nghiệp và thi văn của Uy viễn Tướng công Nguyễn Công Trứ”*. Đây được coi là tư liệu có giá trị to lớn, mở đầu cho các công trình nghiên cứu, đánh giá về nhân cách và con người Nguyễn Công Trứ. Tác giả đã đứng trên quan điểm đạo đức Nho gia để nhìn nhận Nguyễn Công Trứ theo tiêu chí lập công, lập đức, lập ngôn. Theo Lê Thước, Nguyễn Công Trứ là nhân vật lịch sử thuộc hàng ngũ vĩ

nhân, siêu phàm nên mọi hành vi và ngôn luận đều khác thường. *“Xưa nay những kẻ anh hùng hào kiệt đã có cái tài “xuất chúng” thì thường hay có cái khí “siêu nhân”...Đã là người hào kiệt thì quả không chịu lẫn quất trong cái khuôn sáo người thường. Có lẽ cũng vì thế nên trong sự hành vi của cụ Nguyễn Công Trứ, nhiều khi lạ mắt trái tai, mà trong văn chương của cụ cũng lắm khi trái với cái tục kiến của người đời”* [21, tr. 493].

Khi trào lưu Thơ mới xuất hiện, Lưu Trọng Lư (trong cuốn *“Nguyễn Công Trứ, nhà thi sĩ của Nghệ Tĩnh sau một trăm năm”*, Tao đàn số 1) đã dùng quan điểm Nho gia và Lão trang để đánh giá, nhìn nhận về con người Nguyễn Công Trứ [28].

Năm 1944, Nguyễn Bách Khoa – một nhà nghiên cứu thuộc thể hệ tri thức mới đã đứng trên lập trường duy vật biện chứng, trên quan điểm giai cấp để phân tích tư tưởng và thơ văn Nguyễn Công Trứ qua cuốn *“Tâm lý và tư tưởng Nguyễn Công Trứ”* [23].

Năm 1978, thông qua cuốn *“Văn học Việt Nam cuối thế kỷ XVIII – đầu thế kỷ XIX”*, Nguyễn Lộc coi con người *“Nguyễn Công Trứ là một khối mâu thuẫn lớn”* [29].

Trong *“Lời giới thiệu cuốn thơ văn Nguyễn Công Trứ”* năm 1983 [6], Trương Chính đã đi theo quan điểm của hệ thống tư tưởng triết học – đạo đức để bác bỏ lại quan điểm của Nguyễn Lộc. Theo Trương Chính thì cần phải thấy được những biến đổi trong tư tưởng của Nguyễn Công Trứ thì mới hiểu được bản chất con người ông.

Nhân kỷ niệm 100 năm ngày mất của Nguyễn Công Trứ, tác giả Nguyễn Đăng Thục trong bài *“Ý nghĩa ngày kỷ niệm nhà hiền triết Nguyễn Công Trứ”* [54] đã khẳng định: *“Nguyễn Công Trứ ở Việt Nam đã trả lời cho*